TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀI NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-KDTM	*Hoài Nhơn, ngày 04 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2023/TLST-KDTM ngày 28 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Ngân hàng P

Địa chỉ: Số xx, Đường L, Phường TC, Quận B, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V. Chức vụ Tổng giám đốc NH.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Xuân D. Chức vụ Giám đốc Chi nhánh thị xã H, địa chỉ: Số xx, đường H, phường B, thị xã H, tỉnh B (Quyết định ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng P).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Xuân D: Ông Trương Đình Q. Chức vụ Phó Giám đốc Chi nhánh thị xã H (Giấy ủy quyền số 101/NHNo.HN-TH ngày 24/3/2023)

2/ Bị đơn: Vợ chồng ông Phạm Văn T, sinh năm 1975
bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974

Địa chỉ: Khu phố L2, phường H, thị xã H, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng ông Phạm Văn T bà Nguyễn Thị H thống nhất trả cho Ngân hàng P, Chi nhánh Thị xã H số tiền tính đến ngày 27/3/2023 là 18.096.765.650 đồng (Mười tám tỷ không trăm chín mươi sáu triệu bảy trăm sáu mươi lăm nghìn sáu trăm năm mươi đồng) (Theo hợp đồng tín dụng số 4307/LAV-201706947 ngày 27/10/2017).

Kể từ ngày 27/3/2023 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp vợ chồng ông Phạm Văn T bà Nguyễn Thị H không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ cho Ngân hàng P thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 2710/HT-2017 ngày 27/10/2017; Phụ lục hợp đồng thế chấp tài sản số 2007/PLTC-2018 ngày 23/7/2018; Phụ lục sửa đổi hợp đồng thế chấp tài sản số 01-2007/PLTC-2020 ngày 02/11/2020, để thu hồi nợ và Ngân hàng được ưu tiên thanh toán để thu hồi nợ.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết nợ thì vợ chồng ông Phạm Văn T bà Nguyễn Thị H tiếp tục chịu trách nhiệm liên đới trả hết khoản nợ cho nguyên đơn.

- Về án phí sơ thẩm: Vợ chồng ông Phạm Văn T bà Nguyễn Thị H chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 63.048.380 đồng (Sáu mươi ba triệu không trăm bốn mươi tám nghìn ba trăm tám mươi đồng).

- Về tiền tạm ứng án phí: Trả lại cho Ngân hàng P số tiền tạm ứng án phí 62.990.460 đồng (Sáu mươi hai triệu chín trăm chín nghìn bốn trăm sáu mươi đồng), đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000524 ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Hoàng